

Nghiên cứu về cơ sở vật chất, trang thiết bị của các trạm y tế xã/phường giai đoạn 2019-2025

DƯƠNG TRUNG KIÊN*

Tóm tắt

Bài viết nghiên cứu về thực trạng cơ sở vật chất (CSVC), trang thiết bị (TTB) để đáp ứng hoạt động khám - chữa bệnh tại các trạm y tế (TYT) xã/phường giai đoạn 2019-2025. Kết quả nghiên cứu cho thấy, đa số các TYT xã, phường tại 3 tỉnh được khảo sát là Lai Châu, Ninh Bình và Quảng Bình đã đảm bảo được về CSVC và TTB theo Chuẩn Quốc gia về y tế xã. Tính chung, cả 3 tỉnh có 329/409 (80,44%) TYT đạt yêu cầu theo Chuẩn Quốc gia về y tế xã và vẫn còn 19,56% TYT chưa đạt chuẩn. Tuy nhiên, ngay cả các trạm đạt Chuẩn, thì TTB vẫn chưa đảm bảo đầy đủ; nhiều TYT CSVC đang có chiều hướng xuống cấp và thiếu TTB so với quy định. Kết quả này mang lại nhiều hàm ý về chính sách tăng cường đầu tư CSVC, TTB cho y tế cơ sở, đáp ứng nhu cầu chăm sóc sức khỏe ban đầu cho người dân tại cộng đồng trong giai đoạn 2019-2025.

Từ khóa: cơ sở vật chất, trang thiết bị, trạm y tế, y tế cơ sở

Summary

The paper studies the reality of facilities and equipment which are used for medical examination and treatment activities at commune/ward health stations in the period 2019-2025. The results show that the majority of commune/ward health stations in three surveyed provinces including Lai Chau, Ninh Binh and Quang Binh have ensured their facilities and equipment under National Standards on Commune Health. In general, all three provinces have 329/409 (80.44%) health stations that meet the requirements of the National Standards on Commune Health and 19.56% remaining health stations do not meet the standards. However, even if the stations meet the standards, the equipment is still not fully guaranteed; in many health stations, facilities are tending to degrade and insufficient. Those findings bring many policy implications for increasing the investment in facilities and equipment for health stations so as to meet the needs of primary health care for people in the community in the period 2019-2025.

Keywords: facilities, equipment, health station, grassroots healthcare

GIỚI THIỆU

Thực hiện Nghị quyết số 20/NQ-TW của Ban Chấp hành Trung ương TW Đảng và nhằm nâng cao chất lượng cho nguồn nhân lực y tế xã/phường, Bộ Y tế đã ban hành Quyết định số 1718/QĐ-BYT, ngày 08/5/2019 về việc phê duyệt Đề án “Tăng cường đào tạo, chuyển giao kỹ thuật, nâng cao năng lực chuyên môn y tế xã phường giai đoạn 2019-2025” (gọi tắt là Đề án 1718). Do đó, Viện Chiến lược và Chính sách y tế đã phối hợp với Cục Quản lý Khám chữa bệnh (Bộ Y tế) thực hiện nghiên cứu “Đánh giá nhu cầu

tăng cường đào tạo, chuyển giao kỹ thuật, nâng cao năng lực chuyên môn y tế xã, phường giai đoạn 2019-2025” tại 3 tỉnh (Lai Châu, Ninh Bình, Quảng Bình) trong địa bàn Đề án để cung cấp bằng chứng tốt hơn cho ngành y tế trong hoạch định chính sách nâng cao chất lượng nguồn nhân lực y tế cơ sở, các điều kiện để thực hiện tốt hoạt động đào tạo, chuyển giao kỹ thuật, duy trì bền vững các kỹ thuật chuyển giao nhằm góp phần phát triển y tế cơ sở và tăng cường chăm sóc sức khỏe ban đầu cho người dân trong thời gian tới.

PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU

Đây là nghiên cứu mô tả cắt ngang, sử dụng kết hợp cả hai phương pháp định lượng và định tính

* Sinh viên Y đa năm 1, Đại học Debrecen, Hungary

Ngày nhận bài: 04/01/2023; Ngày phản biện: 09/01/2023; Ngày duyệt đăng: 18/01/2023

trong thu thập thông tin. Đối tượng nghiên cứu là các đơn vị, cá nhân có liên quan tới hoạt động khám chữa bệnh, chăm sóc sức khỏe ban đầu cho người dân và quá trình đào tạo, chuyển giao kỹ thuật cho TYT xã, phường tại 3 tỉnh (Lai Châu, Quảng Bình, Ninh Bình). Từ tháng 9-11/2019, tác giả đã thu thập 200 biểu mẫu thống kê về CSVC, TTB và hoạt động khám chữa bệnh của các TYT xã/phường và 589 phiếu phỏng vấn bán cấu trúc với nhân viên y tế đang làm việc ở các TYT tại 3 tỉnh (Lai Châu, Quảng Bình, Ninh Bình). Dữ liệu được xử lý bằng phần mềm SPSS 20.0.

Đồng thời, tác giả cũng đã thực hiện 32 cuộc phỏng vấn sâu, 42 cuộc thảo luận nhóm dựa trên các bản hướng dẫn được chuẩn bị sẵn, có nội dung phù hợp với từng đối tượng nghiên cứu; các thông tin thu được sau khi gỡ băng đã được phân tích bằng phương pháp mã hóa mở và được trích dẫn theo chủ đề nghiên cứu.

”

Kết quả nghiên cứu cho thấy các địa phương đã có nhiều cố gắng trong việc củng cố và hoàn thiện mạng lưới y tế cơ sở về CSVC, TTB. Đa số các TYT xã, phường đã đảm bảo được về CSVC và TTB theo Chuẩn quốc gia về y tế xã.

”

KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU

Thực trạng chung về CSVC, TTB của các TYT

Kết quả khảo sát tại 3 tỉnh cho thấy, Lai Châu có 81/105 trạm có CSVC, TTB đạt Chuẩn quốc gia về y tế xã (77,14%); Quảng Bình có 136/159 trạm đạt Chuẩn quốc gia về y tế xã (85,53%), Ninh Bình có 128/145 trạm đạt Chuẩn quốc gia về y tế xã (88,3%). Tính chung cả 3 tỉnh, có 329/409 TYT đạt Chuẩn (80,44%) và còn 19,56% TYT chưa đạt Chuẩn.

Như vậy, tỷ lệ trạm có CSVC, TTB đạt Chuẩn quốc gia về y tế xã tại 3 tỉnh khá cao, trong đó Ninh Bình là tỉnh có tỷ lệ cao nhất (88,3%); tiếp đến là Quảng Bình (85,53%). Lai Châu là tỉnh miền núi còn nhiều khó khăn, nhưng tỷ lệ trạm có TTB cũng đạt 77,14%. Kết quả này cho thấy, trong những năm qua, các địa phương đã có nhiều nỗ lực trong việc đầu tư CSVC, TTB cho các TYT xã, phường, thị trấn (có trên 77% các trạm đã có CSVC và TTB đảm bảo cho công tác chăm sóc sức khỏe ban đầu tại tuyến xã, phường) (Bảng). Cụ thể tại 3 tỉnh như sau:

Tại Lai Châu: Ngành y tế Lai Châu đã quan tâm đầu tư mạng lưới YTCS, phát triển rộng khắp đến tận y tế thôn, bản, đã tạo điều kiện thuận lợi để người dân trong tỉnh được tiếp cận và sử dụng các dịch vụ y tế có chất lượng. Đến ngày 30/12/2018, có 108/108 TYT

xã/phường/thị trấn có nhà trạm, 81/105 trạm CSVC, TTB đã được tăng cường, đạt Chuẩn quốc gia về y tế xã. Hiện tại các TYT xã, phường, thị trấn được trang bị trên 80% danh mục TTB thiết yếu theo quy định. Tuy nhiên, vẫn còn 24 trạm CSVC, TTB còn thiếu, không đồng bộ (22,86%).

Tại Ninh Bình: Tại tuyến xã, phường, các TYT cũng đã được đầu tư để nâng cao chất lượng chăm sóc sức khỏe ban đầu cho nhân dân, đặc biệt là về cơ sở hạ tầng. Từ năm 2016 đến năm 2019, đã có 50 TYT xã được duy tu, bảo dưỡng, sửa chữa và xây mới cơ sở hạ tầng, đáp ứng nhu cầu chăm sóc sức khỏe của người dân. Hầu hết các TYT có điện thoại, máy vi tính và các TTB cơ bản, như: giường bệnh, tủ thuốc, dụng cụ y tế, dụng cụ chăm sóc sức khỏe sinh sản. Nhiều TYT còn có đầy đủ các phòng chức năng, như: phòng khám bệnh, kho dược, phòng sơ cứu, cấp cứu, phòng lưu bệnh nhân, phòng khám phụ khoa, phòng đẻ, phòng tiêm, phòng trực... Cùng với đó, các TYT xã còn được trang bị một số thiết bị hiện đại, như: máy siêu âm, máy đo đường huyết và một số thiết bị cận lâm sàng khác... Đây là điều kiện thuận lợi để các đơn vị triển khai tốt hoạt động chuyên môn, từng bước đáp ứng yêu cầu chăm sóc sức khỏe ban đầu cho nhân dân. Cụ thể, trên địa bàn TP. Ninh Bình có 14 TYT xã, phường, trong đó có 9/14 trạm có bác sĩ với hệ thống CSVC, TTB khá đầy đủ. Huyện Nho Quan có 25/27 TYT xã đạt Chuẩn Quốc gia. Huyện Gia Viễn có 21/21 TYT xã đạt Chuẩn quốc gia. Tuy nhiên, để thực hiện được mục tiêu đến năm 2020 có 90% số xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh đạt tiêu chí quốc gia về y tế còn khá nhiều khó khăn, bất cập. Một số TYT CSVC bị xuống cấp, thiếu phòng chức năng theo quy định. Đa số ở các TYT xã chưa có máy siêu âm, còn riêng máy điện tim có ít. Cùng với đó, nhiều TYT được công nhận Chuẩn quốc gia về y tế giai đoạn 1 và giai đoạn 2, thì CSVC đang có chiều hướng xuống cấp.

Tại Quảng Bình: Tính đến tháng 9/2019, CSVC của các TYT từng bước được đầu tư, nâng cấp, 100% các TYT có điện thoại, máy vi tính và các TTB cơ bản, như: giường bệnh, tủ thuốc, dụng cụ y tế, dụng cụ chăm sóc sức khỏe sinh sản. Nhiều TYT còn có đầy đủ các

BẢNG: CSVC, TTB CỦA CÁC TYT TẠI 3 TỈNH KHẢO SÁT

STT	Nội dung	Lai Châu	Ninh Bình	Quảng Bình
1	CSVC, TTB			
	Số TYT có CSVC đạt Chuẩn quốc gia về y tế xã	81/108	128/145	120/159
	Số TYT có TTB đạt Chuẩn quốc gia về y tế xã	81/108	128/145	120/159

Nguồn: Kết quả khảo sát (2019)

phòng chức năng, như: phòng khám bệnh, kho dược, phòng sơ cứu, cấp cứu, phòng lưu bệnh nhân, phòng khám phụ khoa, phòng đẻ, phòng tiêm, phòng trực. Đây là điều kiện thuận lợi để các đơn vị triển khai tốt hoạt động chuyên môn. Đi đôi với xây dựng kết cấu hạ tầng, các TYT xã còn được trang bị một số thiết bị hiện đại, như: máy siêu âm, máy đo đường huyết và một số thiết bị cận lâm sàng khác. Một số địa phương đã tranh thủ được từ những nguồn lực khác nhau để đầu tư cho lĩnh vực y tế, như: xã Nhân Trạch, thị trấn Nông trường Việt Trung, Sơn Trạch (Bố Trạch), Mai Hóa, Văn Hóa, (Tuyên Hóa), Quảng Thuận (thị xã Ba Đồn), Quảng Phương (Quảng Trạch), Hóa Thanh (Minh Hóa)...

Tuy nhiên, theo kết quả khảo sát, thì Quảng Bình mới có 136/159 trạm có CSVC và TTB đạt Chuẩn quốc gia về y tế xã, còn 23 trạm chưa đạt Chuẩn, có CSVC xuống cấp, không đủ phòng chức năng theo quy định, như: TYT xã Quảng Kim (Quảng Trạch), các TYT thuộc các xã: Quảng Lộc, Quảng Long, Quảng Phúc (Ba Đồn), Trọng Hóa (Minh Hóa), Trường Sơn (Quảng Ninh), Hưng Trạch (Bố Trạch)... Mặt khác, việc trang bị thiết bị y tế cho các đơn vị chưa được thường xuyên, hiệu quả sử dụng thấp.

Đầu tư về CSVC và TTB cho tuyến y tế xã, phường hiện nay còn hạn chế

Tại thời điểm tác giả điều tra năm 2019, để thực hiện được mục tiêu đến năm 2020 có 90% số xã, phường, thị trấn đạt tiêu chí quốc gia về y tế tại 3 tỉnh Lai Châu, Ninh Bình, Quảng Bình, thì vẫn còn gặp khá nhiều khó khăn, bất cập. Cụ thể:

Nhiều TYT được công nhận Chuẩn quốc gia về y tế giai đoạn 1 và giai đoạn 2, thì CSVC đang có chiều hướng xuống cấp, thiếu phòng chức năng theo quy định; thiếu TTB theo quy định tại Quyết định 1020/QĐ-BYT, ngày

22/03/2004 sửa đổi Danh mục trang thiết bị y tế Trạm y tế xã có bác sỹ vào Danh mục trang thiết bị y tế bệnh viện đa khoa tuyến tỉnh, huyện, phòng khám đa khoa khu vực, TYT xã và túi y tế thôn bản kèm theo Quyết định số 437/2002/QĐ-BYT do Bộ trưởng Bộ Y tế ban hành (sau đây gọi tắt là Quyết định số 1020/QĐ-BYT). TYT phải có TTB phù hợp theo Chuẩn về TTB của Bộ Y tế đề ra (TYT xã có 167 TTB), nhưng thực tế hiện nay rất khó có thể thực hiện được tiêu chí này. Nhiều TYT kể cả trạm đạt Chuẩn quốc gia về y tế cũng còn thiếu TTB theo quy định. Mặt khác, việc đầu tư, bổ sung TTB y tế cho các đơn vị chưa được thường xuyên, hiệu quả sử dụng thấp. TTB, máy móc để phục vụ cho việc khám, chữa bệnh chưa đáp ứng được nhu cầu của nhân dân.

Huyện Nho Quan (tỉnh Ninh Bình) có 24 xã đạt Chuẩn quốc gia về y tế. Tuy nhiên, hiện nay, TTB máy móc tại TYT để phục vụ cho việc khám - chữa bệnh chưa đáp ứng được nhu cầu khám chữa bệnh của nhân dân: đa số các trạm còn thiếu máy siêu âm, một số trạm không có máy điện tim. Cùng với đó, nhiều TYT được công nhận Chuẩn về y tế giai đoạn 1 và giai đoạn 2 thì CSVC đang có chiều hướng xuống cấp.

Tại huyện Gia Viễn (tỉnh Ninh Bình), nhiều TYT cũng đang trong tình trạng thiếu TTB y tế, đặc biệt là máy siêu âm, máy điện tim, máy xét nghiệm... phục vụ cho thăm khám cơ bản cũng chưa có, nên các trạm dù có bác sỹ có thể thực hiện tốt nhiệm vụ khám - chữa bệnh, nhưng vẫn không thể thu hút được bệnh nhân.

Tại tỉnh Quảng Bình, để thực hiện mục tiêu đến năm 2020 có 90,6% xã, phường, thị trấn đạt tiêu chí quốc gia về y tế, Quảng Bình còn đối diện với không ít khó khăn, hạn chế. Năm 2018, Quảng Bình có 136/159 trạm có CSVC và TTB đạt Chuẩn quốc gia về y tế xã, còn 23 trạm chưa đạt Chuẩn, có CSVC xuống cấp, không đủ phòng chức năng theo quy định, như: TYT xã Quảng Kim (Quảng Trạch), TYT các xã Quảng Lộc, Quảng Long, Quảng Phúc (Ba Đồn), Trọng Hóa (Minh Hóa), Trường Sơn (Quảng Ninh), Hưng Trạch (Bố Trạch)... Mặt khác, việc TTB y tế cho các đơn vị chưa được thường xuyên, hiệu quả sử dụng thấp.

Tại huyện Lệ Thủy (tỉnh Quảng Bình), nhiều TYT tuy đạt Chuẩn quốc gia về y tế, nhưng các TTB

vẫn còn thiếu so với Quyết định số 1020/QĐ-BYT của Bộ Y tế. TYT thị trấn Kiến Giang có TTB đạt trên 70%, nhưng vẫn còn nhiều TTB còn thiếu so với Quyết định số 1020/QĐ-BYT, như: máy hút điện, máy hút đập chân, bộ dụng cụ rửa dạ dày, cẳng tay, cẳng đẫy, túi chườm nóng lạnh, tủ đựng thuốc đông y, bàn cân thuốc thang, giá kê dược liệu; máy xét nghiệm sinh hóa, nước tiểu, máy ly tâm nước tiểu, tủ lạnh 150l, bơm hút sữa bằng tay, túi y tế thôn bản (kéo thẳng)... Về TTB, TYT Ngư Thủy Bắc (thôn Tân Thuận, xã Ngư Thủy Bắc, huyện Lệ Thủy) chỉ đạt 50% TTB theo Quyết định số 1020/QĐ-BYT. Hiện trạm còn thiếu: máy huyết áp kế, đèn khám bệnh, kính hiển vi, bôp bóng trẻ em, dụng cụ rửa dạ dày, tủ lạnh, cẳng đẫy, kéo thẳng nhọn, kẹp kim khâu, túi chườm nóng lạnh...

KẾT LUẬN VÀ KHUYẾN NGHỊ

Kết luận

Kết quả nghiên cứu về CSVC, TTB của các TYT xã/phường giai đoạn 2019-2025 tại 3 tỉnh Quảng Bình, Ninh Bình, Lai Châu cho thấy: Quảng Bình có tỷ lệ TYT đạt chuẩn quốc gia cao nhất (85%); đứng thứ 2 là Ninh Bình (88,3%); Lai Châu có tỷ lệ thấp hơn nhưng cũng đạt 77,2%. Như vậy, tỷ lệ TYT đạt chuẩn chung ở các tỉnh đại diện cho các khu vực (đồng bằng, miền núi và ven biển) tương đối cao. Kết quả này cho thấy các địa phương đã có nhiều cố gắng trong việc củng cố và hoàn thiện mạng lưới y tế cơ sở về CSVC, TTB. Đa số các TYT xã, phường đã đảm bảo được về CSVC và TTB theo Chuẩn quốc gia về y tế xã. Tính chung, cả 3 tỉnh có 329/409 (80,44%) TYT đạt yêu cầu theo Chuẩn Quốc gia về y tế xã và vẫn còn 19,56% TYT chưa đạt Chuẩn. Tuy nhiên, ngay cả các trạm đạt Chuẩn thì TTB vẫn chưa đảm bảo đầy đủ theo Quyết định số 1020/QĐ-BYT. Nhiều TYT được công nhận Chuẩn về y tế giai đoạn 1 và giai đoạn 2, thì CSVC đang có

chiều hướng xuống cấp; TTB, máy móc tại TYT để phục vụ cho việc khám - chữa bệnh chưa đáp ứng được nhu cầu khám - chữa bệnh của nhân dân.

Khuyến nghị

Từ kết quả nghiên cứu, nhóm tác giả đưa ra một số khuyến nghị nhằm tăng cường CSVC, TTB cho các TYT xã/phường giai đoạn 2019-2025 như sau:

Đối với Bộ Y tế:

- Tiếp tục củng cố và hoàn thiện mạng lưới y tế cơ sở trong đó có hệ thống các TYT xã, phường; Bố trí nguồn kinh phí để hỗ trợ các địa phương đầu tư CSVC, TTB cho các TYT xã, phường.

Đối với sở y tế các địa phương

- Rà soát và đầu tư, nâng cấp CSVC cho các TYT có đủ buồng phòng đảm bảo theo quy định để thực hiện tốt các hoạt động chuyên môn. Tổ chức sắp xếp lại các buồng phòng của các TYT xã theo hướng quan tâm đến công tác khám - chữa bệnh.

- Xây dựng Kế hoạch mua sắm, sửa chữa, duy tu, bảo dưỡng định kỳ máy móc đảm bảo các TTB luôn đáp ứng nhu cầu khám - chữa bệnh của người dân. Bổ sung máy móc, TTB cho TYT theo quy định của Bộ Y tế (Quyết định số 1020/QĐ-BYT và Quyết định số 4389/QĐ-BYT, ngày 11/7/2018 của Bộ Y tế về việc phê duyệt danh mục TTB TYT mô hình điểm).

- Sở y tế các địa phương cần tham mưu cho UBND tỉnh bố trí kinh phí và huy động mọi nguồn lực tại địa phương để nâng cấp CSVC, TTB cho các TYT xã, phường. □

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Bộ Y tế (2004), *Quyết định số 1020/QĐ-BYT, ngày 22/03/2004 sửa đổi Danh mục TTB y tế TYT xã có bác sỹ vào Danh mục TTB y tế bệnh viện đa khoa tuyến tỉnh, huyện, phòng khám đa khoa khu vực, TYT xã và túi y tế thôn bản ban hành kèm theo Quyết định số 437/QĐ-BYT ngày 20/02/2002 của Bộ trưởng Bộ Y tế.*
2. Bộ Y tế (2018), *Quyết định số 4389/QĐ-BYT, ngày 11/7/2018 về việc phê duyệt danh mục TTB TYT mô hình điểm.*
3. Bộ Y tế (2019), *Quyết định số 1718/QĐ-BYT ngày 8/5/2019 về việc phê duyệt Đề án “Tăng cường đào tạo, chuyển giao kỹ thuật, nâng cao năng lực chuyên môn y tế xã phường giai đoạn 2019-2025”.*
4. Hội Khoa học Kinh tế y tế Việt Nam (2010), *Đánh giá thực trạng công tác khám chữa bệnh tại trạm y tế xã, phường.*
5. Hội Khoa học Kinh tế Y tế Việt Nam (2012), *Khảo sát thực trạng hoạt động KCB của một số trạm y tế xã ở 4 tỉnh thuộc dự án nâng cao năng lực ở một số tỉnh thành.*
6. Trần Thị Mai Oanh và cộng sự (2010), *Đánh giá tình hình thực hiện chức năng nhiệm vụ của một số trạm y tế xã khu vực miền núi, Viện Chiến lược và Chính sách Y tế, Bộ Y tế.*
7. Trương Việt Dũng (2002), *Nghiên cứu theo dõi điểm (SENTINEL) về tình hình cung cấp và sử dụng dịch vụ y tế tại 28 xã nông thôn trong 2 năm 2000-2001, Vụ Kế hoạch - Bộ Y tế.*